

BÁO CÁO

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2016 và nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm 2017

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ban Tiếp công dân Trung ương tại Văn bản số 1411/BTCDTW-TĐDD ngày 28/12/2016 về việc báo cáo tình hình, kết quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân trong năm 2016. UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO NĂM 2016.

Năm 2016, tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trên địa bàn tỉnh tiếp tục diễn biến phức tạp; tăng về số lượt người, số lượng đơn thư, số vụ việc và số đoàn khiếu kiện đông người so với năm 2015. Nội dung khiếu nại, tố cáo phức tạp và chiếm số lượng nhiều nhất vẫn là các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực đất đai, thực hiện chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ, tái định cư liên quan đến việc thực hiện các dự án xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh như: Dự án nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 1D, Quốc lộ 1, Quốc lộ 19, Khu đô thị thương mại Bắc sông Hà Thanh, Khu kinh tế Nhơn hội, Dự án Nhà máy xử lý nước thải thành phố Quy Nhơn và nhiều dự án khác trên địa bàn tỉnh.

Trong số những vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phát sinh trong năm 2016, có không ít trường hợp công dân không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ trong việc khiếu nại, tố cáo, có những hành vi quá khích, tụ tập đông người gây áp lực với chính quyền, tác động xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước. Đặc biệt, trước và trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, số đoàn khiếu kiện đông người, vượt cấp lên Trung ương tăng và có tính chất, mức độ gay gắt. UBND tỉnh đã thành lập nhiều đoàn công tác ra Hà Nội để vận động, thuyết phục, tổ chức đưa công dân về lại địa phương để giải quyết⁽¹⁾.

1. Công tác tiếp công dân

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp **5.608 lượt/7.796** người đến Trụ sở tiếp công dân và các cơ quan nhà nước trực tiếp trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh⁽²⁾, trong đó có 40 đoàn/34 vụ việc đông người (*gồm 20 vụ việc cũ, 14 vụ*

⁽¹⁾ Theo thống kê, năm 2016, có 24 vụ việc khiếu kiện đông người vượt cấp lên Trung ương.

⁽²⁾ Trong số 5.608 lượt/7.796 người đã tiếp trong năm 2016, tiếp thường xuyên 4.175 lượt/5.648 người, tiếp định kỳ 1.433 lượt/2.148 người. Trụ sở tiếp dân của tỉnh tiếp 2.143 lượt/3.806 người (*thường xuyên 2.080 lượt/3.282 người, định kỳ 63 lượt/524 người*); các sở, ban, ngành tiếp 529 lượt/556 người (*tiếp thường xuyên 473 lượt/500 người, tiếp định kỳ 56 lượt/56 người*); các huyện, thị xã, thành phố tiếp 1.056 lượt/1.485 người (*tiếp thường xuyên*

việc mới), với 1.314 người tham gia⁽³⁾. So cùng kỳ năm 2015, tiếp công dân tăng 440 lượt/1.592 người; số đoàn đông người tăng 13 đoàn/07 vụ việc và 465 người.

Trong số **5.608** lượt công dân đến Ban Tiếp công dân cấp huyện, tỉnh và các cơ quan nhà nước trình bày khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, có **5.368** vụ việc (gồm 1.618 vụ việc cũ, 3.750 vụ việc mới), trong đó có 2.409 vụ khiếu nại, 68 vụ tố cáo, 2.891 vụ kiến nghị, phản ánh. Trong số 2.409 vụ khiếu nại, liên quan đến việc bồi thường, giải phóng mặt bằng, tranh chấp đất đai, đòi lại đất cũ có 1.734 vụ (chiếm 71,98%); liên quan đến việc thực hiện chính sách xã hội có 57 vụ (chiếm 2,36%); về nhà ở và tài sản có 210 vụ (chiếm 8,71%); về chế độ công chức, viên chức có 14 vụ (chiếm 0,58%); các khiếu nại liên quan đến lĩnh vực tư pháp có 111 vụ (chiếm 4,60%); lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội có 283 vụ (chiếm 11,74%). Trong số 68 vụ tố cáo, nội dung tố cáo về lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 66 vụ (chiếm 97,05%), tố cáo liên quan lĩnh vực tư pháp có 02 vụ (chiếm 2,94%). Đơn thư có tính chất kiến nghị, phản ánh có 2.891 vụ liên quan đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội.

Qua tiếp công dân, các cấp, các ngành đã hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo đúng quy định của pháp luật; giải thích, thuyết phục công dân chấp hành quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền đối với những vụ việc đã được giải quyết đúng chính sách, pháp luật; chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời các vụ việc thuộc thẩm quyền.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

Các cấp, các ngành trong tỉnh đã tiếp nhận, xử lý **4.229** vụ khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, gồm 2.693 vụ khiếu nại, 227 vụ tố cáo, 1.309 vụ kiến nghị, phản ánh. So với cùng kỳ năm 2015, số vụ đã tiếp nhận, xử lý tăng **460** vụ (12,2%).⁽⁴⁾

547 lượt/639 người, định kỳ 509 lượt/846 người); UBND các xã, phường, thị trấn tiếp 1.880 lượt/1.949 người (tiếp thường xuyên 1.075 lượt/1.227 người, định kỳ 805 lượt/722 người).

⁽³⁾ Điển hình một số vụ như: Vụ ông Phan Văn Lộc và 127 hộ dân ở thôn 3 và thôn Thủ Thiện Hạ, xã Bình Nghi, huyện Tây Sơn, tố cáo: Một số cán bộ xã Bình Nghi lợi dụng chức vụ quyền hạn thu hồi đất rẫy của bà con nhân dân, phân chia cho gia đình cán bộ và người thân sử dụng nhằm trục lợi cá nhân, gây bất bình trong nhân dân; vụ bà Thái Thị Loan và 100 công dân ở thôn Huỳnh Giản Nam, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước, kiến nghị xem xét, giải quyết phân chia phần diện tích đất nuôi trồng thủy sản tại thôn Huỳnh Giản Nam, xã Phước Hòa, huyện Tuy Phước do ông Nguyễn Đức Trí khai hoang và sử dụng hơn 25 năm (đến nay đã hết thời hạn sử dụng), để bà con địa phương được canh tác, cải thiện đời sống; vụ ông Nguyễn Thành Phúc và 30 công dân thôn Hội Thành, xã Nhơn Hội, thành phố Quy Nhơn, yêu cầu giải quyết hỗ trợ gạo 3 năm để bà con ổn định đời sống, giải quyết việc làm và cấp thẻ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật và chính sách của UBND tỉnh, liên quan đến việc Nhà nước thu hồi đất của ông; Vụ một số hộ dân ở thôn Diêm Vân, Phước Thuận, huyện Tuy Phước, yêu cầu hỗ trợ gạo theo chính sách chung của Nhà nước, đảm bảo công bằng giữa các hộ dân có đất ruộng muối tại địa phương nhưng không còn tiếp tục sản xuất (do điều kiện canh tác không thuận lợi), tránh việc so bì, làm mất niềm tin trong nhân dân; Vụ ông Nguyễn Văn Minh và 100 công dân ở thôn Vinh Quang 2, thôn Lộc Thượng, Phước Sơn, Tuy Phước, khiếu nại việc chính quyền địa phương thông báo cưỡng chế lưới lồng của các hộ đang hành nghề trên đầm Thị Nại là không đúng quy định, làm ảnh hưởng đến cuộc sống của bà con; vụ ông Lê Văn Chương và 50 công dân ở thôn Nhân Ân, Phước Thuận, Tuy Phước, kiến nghị xem xét giải quyết giao đất nuôi trồng thủy sản để các hộ sử dụng; vụ ông Nguyễn Hữu Tuấn và 30 công dân ở phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, khiếu nại việc Nhà nước thu hồi đất của các hộ dân để thực hiện Dự án nâng cấp mở rộng Quốc lộ 1D, nhưng chưa được bồi thường thỏa đáng, nay cưỡng chế thu hồi đất là không đúng quy định;

⁽⁴⁾ Trong đó: Thanh tra tỉnh đã tiếp nhận, xử lý 659 vụ (566 vụ khiếu nại, 93 vụ tố cáo); các sở, ban, ngành tiếp nhận, xử lý 1.083 vụ (426 vụ khiếu nại, 88 vụ tố cáo và 569 vụ kiến nghị, phản ánh); các huyện, thị xã, thành phố tiếp nhận, xử lý 1.797 vụ (1.310 vụ khiếu nại, 37 vụ tố cáo và 450 vụ kiến nghị, phản ánh); các xã, phường, thị trấn tiếp nhận, xử lý 690 vụ (391 vụ khiếu nại, 09 vụ tố cáo và 290 vụ kiến nghị, phản ánh).

Trong số **2.693** vụ khiếu nại đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực đất đai, bồi thường giải phóng mặt bằng có 1.290 vụ (chiếm 47,90%); về nhà ở và tài sản có 205 vụ (chiếm 07,61%); về chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức có 85 vụ (chiếm 03,15%); lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội có 1.069 vụ (chiếm 39,69%); lĩnh vực tư pháp có 44 vụ (chiếm 1,63%).

Trong số 227 vụ tố cáo đã tiếp nhận, liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước có 96 vụ (chiếm 42,29%); lĩnh vực tư pháp có 03 vụ (chiếm 01,32%); các lĩnh vực khác có 128 vụ (chiếm 56,39%). Ngoài ra các cấp, các ngành còn tiếp nhận, xử lý 1.309 đơn yêu cầu, kiến nghị, phản ánh và đơn nặc danh.

Qua tiếp nhận đơn thư, các cấp, các ngành đã phân loại, xử lý chuyển đơn tố cáo, kiến nghị, phản ánh; hướng dẫn công dân thực hiện việc khiếu nại đến các cơ quan có thẩm quyền hoặc lưu đơn do trùng lặp nội dung, không rõ địa chỉ, không ký tên, mạo danh, nặc danh, nêu lại sự việc cũ đã được xem xét, giải quyết đúng chính sách, pháp luật đối với 1.338 vụ khiếu nại, 157 vụ tố cáo và 1309 vụ kiến nghị, phản ánh. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp có **1.355** vụ khiếu nại và **70** vụ tố cáo.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo

a) Giải quyết khiếu nại

Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 1.238 vụ/1.355 vụ thuộc thẩm quyền (đạt tỷ lệ 91,36%), trong đó giải quyết thông qua giải thích, thuyết phục 92 vụ; giải quyết bằng quyết định hành chính 1.146 vụ. Cụ thể: Thanh tra tỉnh đã xem xét, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 207/231 vụ (đạt tỷ lệ 89,61%). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết theo thẩm quyền và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 143/150 vụ (đạt tỷ lệ 95,33%). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 676/724 vụ (đạt tỷ lệ 93,37%). Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 212/250 vụ (đạt tỷ lệ 84,8%).

Kết quả giải quyết cho thấy có 50 vụ khiếu nại đúng (chiếm 4,03%), 1.040 vụ khiếu nại sai (chiếm 84%), 148 vụ khiếu nại có đúng, có sai (chiếm 11,95%). Đã tổ chức thi hành **1.088/1.146** quyết định giải quyết có hiệu lực pháp luật. Qua giải quyết khiếu nại đã khôi phục quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân 5.683 triệu đồng, 2.170 m² đất ở, thu hồi về cho Nhà nước 300 triệu đồng, 3.901 m² đất.

b) Giải quyết tố cáo

Thủ trưởng cơ quan hành chính nhà nước các cấp đã xem xét, giải quyết 65/70 vụ thuộc thẩm quyền (đạt tỷ lệ 92,86%). Trong đó: Thanh tra tỉnh đã xem xét, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết 9/9 vụ (đạt tỷ lệ 100%). Thủ trưởng các sở, ban, ngành giải quyết 27/29 vụ (đạt tỷ lệ 93,1%). Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố giải quyết 20/23 vụ (đạt tỷ lệ 86,95%). Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn giải quyết 9/9 vụ (đạt tỷ lệ 100%).

Kết quả giải quyết cho thấy có 08 vụ tố cáo đúng (chiếm 12,3%), 47 vụ tố cáo sai (chiếm 72,3%); 10 vụ tố cáo có đúng, có sai (chiếm 15,38%). Đã tổ chức thi hành **65/65** quyết định xử lý tố cáo có hiệu lực pháp luật. Qua giải quyết tố cáo, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tổ chức kiểm điểm, chấn chỉnh công tác quản lý,

củng cố đoàn kết nội bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ cán bộ tại những cơ quan, tổ chức, đơn vị có phát sinh đơn thư tố cáo; xử lý thu hồi về cho nhà nước 229 triệu đồng; kiến nghị xử lý kỷ luật 05 cán bộ, công chức, viên chức có vi phạm.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng các cấp, các ngành trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được tăng cường. Trong kỳ, các cấp, các ngành đã chỉ đạo tiến hành 12 cuộc kiểm tra, thanh tra trách nhiệm tại 25 cơ quan, tổ chức, đơn vị, qua đó đã kiến nghị chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Thanh tra tỉnh đã phối hợp với Ban Tiếp công dân tỉnh tổ chức kiểm tra việc thi hành 85 quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật tại 09 cơ quan, đơn vị và kiểm tra, đôn đốc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân tại 6 huyện, thị xã, thành phố. Thanh tra các cấp, các ngành tiếp tục chú trọng tăng cường theo dõi, nắm tình hình; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

5. Kết quả công tác chỉ đạo, góp phần hoàn thiện thể chế; phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo

UBND tỉnh đã tổ chức tổng kết 04 năm thi hành Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, 02 năm thi hành Luật Tiếp công dân và tổng kết 03 năm triển khai thực hiện Đề án “*Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1133/QĐ/TTg ngày 15/7/2013; ban hành và chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kế hoạch tổ chức tiếp công dân trước và trong thời gian diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021, các kỳ họp của Trung ương Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy và HĐND tỉnh; ban hành nhiều văn bản chỉ đạo các ngành, địa phương tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp đã đề ra trong chương trình, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị “*Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo*” và các chỉ thị, nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ⁽⁵⁾.

⁽⁵⁾ UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh như: Văn bản số 298/UBND-TD ngày 27/01/2016 về việc thực hiện Đề án 1.1133 năm 2016 trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 632/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc phối hợp giữa các bộ ngành, UBND các cấp với các cấp Hội Nông dân Việt Nam trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân; Quyết định số 639/QĐ-UBND ngày 04/3/2016 ban hành quy chế phối hợp giữa các sở, ban ngành, UBND các cấp với các cấp Hội nông dân trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 12/4/2016 phối hợp tiếp công dân phục vụ các kỳ họp của Trung ương Đảng, Quốc hội, Tỉnh ủy và Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2016; Văn bản số 674/UBND-TD ngày

Theo thẩm quyền, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh đã ban hành, sửa đổi, bổ sung 23 văn bản, chương trình, kế hoạch để chỉ đạo, tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và UBND tỉnh về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi quản lý của ngành và địa phương mình.

Quan hệ phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các hội, đoàn thể các cấp trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm thực hiện. Trong năm 2016, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh và huyện tiếp tục thực hiện chương trình phối hợp với ngành Thanh tra và các cơ quan chức năng có liên quan giám sát, tham gia cùng chính quyền trong việc tiếp công dân, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, đông người, tồn đọng kéo dài; chỉ đạo phát huy vai trò của Ban Thanh tra nhân dân trong việc giám sát và tham gia tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị và ở các xã, phường, thị trấn. UBND các cấp và các sở, ban, ngành chức năng có liên quan tiếp tục thực hiện tốt kế hoạch phối hợp với Hội Nông dân các cấp trong việc tham gia tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của nông dân theo Quyết định số 81/QĐ-TTg ngày 31/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

Công tác phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện theo Đề án “*Tiếp tục tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân ở xã, phường, thị trấn giai đoạn 2013 - 2016*” đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1133/QĐ-TTg và thông qua nhiều hình thức phù hợp khác. Năm 2016, các cấp, các ngành đã tổ chức 29 hội nghị, lớp tập huấn để phổ biến quán triệt các chính sách, pháp luật và hướng dẫn thực hiện nghiệp vụ công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho 3.886 lượt cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Đồng thời, qua tiếp công dân, tổ chức đối thoại để giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đã chú trọng giải thích, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn công dân thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và các quy định pháp luật khác có liên quan.

6. Đánh giá chung

a) Ưu điểm, kết quả đạt được

Thời gian qua, cấp ủy đảng và chính quyền các cấp, các ngành trong tỉnh tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo phổ biến quán triệt, ban hành chương trình, kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tiễn để tổ chức thực hiện kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Công tác tuyên truyền, giáo dục

pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân, nhất là ở cấp xã, phường, thị trấn được quan tâm.

Công tác tiếp công dân tại các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh, nhất là ở cấp tỉnh và huyện từng bước đi vào nề nếp, bảo đảm thực chất, có hiệu quả. UBND tỉnh và nhiều ngành, địa phương đã tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật một số lượng lớn các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền mới phát sinh trong năm 2016, nhất là những vụ việc liên quan đến công tác nhân sự bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021 và công tác giải phóng mặt bằng phục vụ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh; đồng thời tiếp tục rà soát, chỉ đạo giải quyết dứt điểm nhiều vụ việc bức xúc, phức tạp, tồn đọng kéo dài trong nhiều năm qua. Quá trình giải quyết các vụ việc đã chú trọng thực hiện tốt việc đối thoại công khai, dân chủ, tôn trọng lắng nghe các yêu cầu, nguyện vọng chính đáng của công dân, vận dụng linh hoạt, phù hợp các chính sách, pháp luật để giải quyết dứt điểm vụ việc. Chủ tịch UBND tỉnh đã tham gia tố tụng xét xử 25 vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh do công dân khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án hành chính theo đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính năm 2016 ⁽⁶⁾.

Công tác kiểm tra, thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; theo dõi đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thi hành các quy định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của cấp có thẩm quyền được nhiều ngành, địa phương chú trọng chỉ đạo thực hiện. Quan hệ phối hợp giữa các cơ quan chức năng có liên quan; giữa chính quyền với Mặt trận và các hội, đoàn thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm thực hiện thường xuyên. Công tác giám sát của HĐND và đại biểu HĐND các cấp đối với việc thi hành pháp luật khiếu nại, tố cáo và việc giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp được tăng cường. Công tác hoà giải ở cơ sở đã góp phần hoà giải thành nhiều vụ việc tranh chấp trong nhân dân, hạn chế tình trạng dễ vụ việc diễn biến phức tạp, phát sinh thành các khiếu kiện hành chính...

b) Tồn tại, hạn chế

Một số ngành, địa phương chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao so với yêu cầu; tiếp công dân chưa gắn với việc chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, dễ vụ việc kéo dài, quá thời hạn quy định khiến công dân đi lại khiếu kiện nhiều lần gây phiền hà, tốn kém thời gian và công sức và làm giảm lòng tin đối với chính quyền sở tại hoặc bức xúc, khiếu kiện vượt cấp lên các cơ quan cấp trên; việc tiếp nhận, xử lý đơn thư, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền còn vi phạm về thời hạn, trình tự thủ tục quy định, nội dung, biện pháp giải quyết chưa phù hợp; một số trường hợp chỉ quan tâm giải quyết hết thẩm quyền, chưa chú trọng giải quyết dứt điểm vụ việc. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ

⁽⁶⁾ Qua xét xử, Tòa án hành chính có thẩm quyền đã bác đơn khởi kiện của đương sự đối với tất cả các vụ việc; không có trường hợp nào phải cải sửa, hủy bỏ quyết định giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh.

chức thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật chưa được chú trọng đúng mức.

Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra trách nhiệm thủ trưởng trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo tuy được tăng cường, nhưng hiệu quả nhìn chung chưa cao so với yêu cầu; qua giám sát, kiểm tra, thanh tra chưa kiên nghị xử lý kiên quyết những tổ chức, cá nhân có vi phạm, chưa thực hiện đầy đủ, nghiêm túc trách nhiệm của mình trong việc tiếp công dân, giải quyết các khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.

c) Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

Cơ chế, chính sách, pháp luật của Nhà nước còn có những quy định bất cập, thiếu đồng bộ, có điểm chưa phù hợp với tình hình thực tế, thường xuyên thay đổi, gây nhiều khó khăn, vướng mắc, thiếu nhất quán trong quá trình tổ chức thực hiện, nhất là chính sách đất đai, bồi thường, tái định cư. Có nhiều dự án phải thực hiện trong thời gian dài nên đã chia thành các giai đoạn bồi thường khác nhau dẫn đến việc so sánh giá bồi thường trong cùng dự án.

Trách nhiệm của lãnh đạo một số ngành, địa phương, nhất là cấp cơ sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo chưa cao, giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền còn kéo dài, vi phạm trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của một số ngành, địa phương, nhất là ở cấp cơ sở có mặt còn bất cập so yêu cầu thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của một số cơ quan, tổ chức, đơn vị và người có thẩm quyền trong các cơ quan nhà nước còn có những sai phạm, khuyết điểm, thiếu công khai minh bạch, nhất là trong những lĩnh vực có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của công dân trong quản lý, sử dụng đất đai, thực hiện chính sách bồi thường giải tỏa, cấp đất tái định cư. Một số trường hợp xác định sai nguồn gốc đất, diện tích đất phải giải tỏa, giá trị thiệt hại và áp giá bồi thường có sai sót, gây thiệt hại đến quyền, lợi ích chính đáng của công dân, dẫn đến phát sinh khiếu nại.

Trình độ hiểu biết pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế hoặc do quyền lợi bị ảnh hưởng nên không thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ trong việc khiếu nại, tố cáo; khiếu kiện thiếu cơ sở pháp lý để giải quyết; thậm chí có trường hợp lợi dụng dân chủ để khiếu kiện dai dẳng, vượt cấp lên Trung ương. Bên cạnh đó có một công dân bị các phần tử xấu lợi dụng xúi giục, kích động, đặc biệt có một số đối tượng tiêu cực đã cấu kết, vận động công dân khiếu kiện đông người, vượt cấp, gây áp lực đối với chính quyền đòi giải quyết các yêu cầu không chính đáng, gây rối trật tự công cộng, xúc phạm người thi hành công vụ và làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan nhà nước...

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2017

Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, chỉ thị, nghị quyết của Đảng, Quốc hội, chỉ đạo của Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, trong năm 2017, các cấp các ngành tập trung chỉ đạo thực hiện tốt những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong chương trình, kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND tỉnh và của các ngành, địa phương thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”*; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội *“Về tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đối với quyết định hành chính về đất đai”*, Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ *“Về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo”*; các quy định của pháp luật và chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn Thanh tra Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2017.

2. Duy trì thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác tiếp công dân theo quy định của Luật Tiếp công dân và Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ; gắn việc tiếp công dân với chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, trả lời kịp thời các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân. Tổ chức tốt công tác tiếp dân trong thời gian diễn ra các kỳ họp của Trung ương Đảng, Quốc hội và các sự kiện chính trị quan trọng của đất nước; đồng thời tổ chức tốt việc tiếp dân đột xuất để chỉ đạo giải quyết kịp thời những vụ việc khiếu kiện đông người, vượt cấp.

3. Chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan thường xuyên theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình khiếu nại, tố cáo của công dân trong phạm vi thuộc thẩm quyền quản lý của ngành, địa phương để chỉ đạo xử lý kịp thời, không để bị động, lúng túng, diễn biến phức tạp. Tập trung chỉ đạo xem xét, giải quyết kịp thời, đúng chính sách, pháp luật, dứt điểm những vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền mới phát sinh, nhất là những vụ việc phức tạp, đông người, bức xúc, tồn đọng kéo dài, vượt cấp, liên quan công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, phục vụ thi công các công trình trọng điểm trên địa bàn tỉnh, phấn đấu đạt tỷ lệ giải quyết từ 85% trở lên.

4. Tiếp tục rà soát, giải quyết dứt điểm những vụ việc bức xúc, tồn đọng kéo dài thuộc thẩm quyền của ngành, địa phương theo Kế hoạch số 2100/KH-TTCTP ngày 19/9/2013 của Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 19/11/2013 của UBND tỉnh. Chú trọng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật của cấp có thẩm quyền, không để kéo dài, khiến công dân bức xúc, tiếp tục khiếu kiện kéo dài, vượt cấp; phấn đấu tỷ lệ thực hiện đạt từ 80% trở lên.

5. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tốt các quy định về tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các cơ quan, đơn vị cấp dưới, nhất là đối với UBND cấp xã và các phòng ban chuyên môn quản lý nhà nước những ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; đồng thời tiếp tục tăng cường thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; qua thanh tra có biện pháp chấn chỉnh, xử lý kịp thời, nghiêm khắc những trường hợp thiếu trách nhiệm, vi phạm các quy định của pháp luật; đùn đẩy, né tránh trách nhiệm, giải quyết chậm trễ các vụ việc thuộc thẩm quyền, khiến công dân bức xúc, khiếu kiện kéo dài, vượt cấp.

6. Tiếp tục tổ chức thực hiện thường xuyên, bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm tính thiết thực, hiệu quả nhiệm vụ phổ biến, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo cho cán bộ và nhân dân, nhất là ở cấp cơ sở. Tăng cường công tác quản lý nhà nước, thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch hoạt động của các cơ quan, đơn vị, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều khiếu kiện của công dân như: quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng; khai thác tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường; thực hiện các dự án đầu tư; xử phạt vi phạm hành chính... Quá trình chỉ đạo công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo cần quán triệt thực hiện tốt phương châm dân chủ đi đôi với kỷ cương pháp luật; có hình thức xử lý nghiêm theo đúng quy định của pháp luật đối với những phần tử quá khích, lợi dụng dân chủ để khiếu nại, tố cáo gây rối trật tự công cộng, cản trở, chống đối, xúc phạm người thi hành công vụ, tổ chức cho người khác khiếu kiện trái pháp luật.

Trên đây là báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2016 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2017. UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- Ban Tiếp công dân TW (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Ban TCD tỉnh;
- Lưu: VT, Ban TCD tỉnh.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH





Phan Cao Thắng